

BÀI 9

JAVASCRIPT BẮT SỰ KIỆN VÀ TÍNH VỊ TRÍ

PHAN LONG

FB: PHANLONGIT

I. HÀM BẮT SỰ KIỆN

Mục đích: Xác định khi nào người dùng cuộn, rê, click chuột

1. Hàm bắt sự kiện cuộn chuột và tính vị trí cuộn chuột:

a. `window.addEventListener('scroll',function(){`
 các câu lệnh;
 `})`

b. `window.pageYOffset`: trả về vị trí cuộn chuột theo chiều dọc

Ví dụ: `window.addEventListener('scroll',function(){`
 //page: trang, Y trục oy, offset vị trí theo trục oy
 `console.log(window.pageYOffset);`
 `})`

c. `Đối tượng.offsetTop`: Trả về vị trí hiện tại theo chiều dọc của Đối tượng

Bài tập: viết hàm xử lý cho hiệu ứng thay đổi menu khi cuộn chuột (bài 2_buoi21)

Hướng dẫn:

- Bước 1: xử lý phần HTML
- Bước 2: xử lý phần giao diện (css)
- Bước 3: xử lý JS

Áp dụng thực tế:

<https://webkhoinghiep.net/theme-wordpress-ban-xe-toyota-01/>

II. Viết hiệu ứng slide bằng JavaScript:

Ví dụ: <https://themes.muffingroup.com/be/webdesign>

<https://themes.muffingroup.com/>

(Buoi22)

Bước 1: Tạo file HTML

Bước 2: Xử lý nút chuyển trang

Bước 3: Xử lý chuyển slide

Bước 4: Xử lý hiệu ứng

Bước 5: Đặt thời cho slide tự chuyển động

1. Xử lý nút chuyển:

```
<div class="nutchuyen">  
  <ul>  
    <li class="active">1</li>  
    <li>2</li>  
    <li>3</li>  
  </ul>  
</div>
```

```
.nutchuyen{  
  text-align: center;  
}  
.nutchuyen ul li{  
  display: inline-block;  
  border: 1px solid gray;  
  text-indent: -999px;  
  width: 20px;  
  height: 20px;  
  border-radius: 50%;  
  margin: 20px 10px;  
  transition: 0.5s;  
  cursor: pointer;  
}  
.nutchuyen ul li:hover,  
.nutchuyen ul li.active  
{  background: gray;  
}
```

2. Xử lý slide:

- *Phân tích, đưa các đối tượng vào html*
 - *Bố trí vị trí các đối tượng, chia layer*
 - *Giới thiệu hàm Sibling: lấy vị trí của đối tượng cùng cấp với đối tượng được click*
- * previousElementSibling: vị trí đối tượng trước của đối tượng được click (trả về phần tử trước)
- * nextElementSibling: vị trí đối tượng sau của đối tượng được click (trả về phần tử sau)
- *Hàm* setInterval(), setTimeout() : qui định thời gian để làm một công việc nào đó

Hàm Kiểm tra trạng thái của hiệu ứng: `webkitAnimationEnd`

Kiểm tra khi nào hiệu ứng kết thúc

Cú pháp:

```
Đối tượng.addEventListener('webkitAnimationEnd',function(){  
    console.log('Kết thúc chuyển động');  
})
```

Ví dụ: B22_testTrangThaiHieuUng

Bước 1: tạo HTML gồm 2 đối tượng

`<!-- click vào nút thì khối chuyển sang phải -->`

```
<button class="nut">Click vào nhé</button>
```

```
<div class="khoi"></div>
```


Bước 2: CSS (cho Khối có kích thước và màu)

```
.khoi{  
    width: 100px;  
    height: 100px;  
    background: blue;  
}
```

Bước 3: JS thêm class

khi click nút khối chuyển động

```
var nut=document.querySelector('.nut'),  
khai=document.querySelector('.khai');  
nut.addEventListener('click',function(){  
    khai.classList.add('dichuyen');  
})
```

Bổ sung class dichuyen

```
.dichuyen{  
    animation: abc 1s forwards;  
}  
  
@keyframes abc{  
    from{transform: translateX(0px);}  
    to{transform: translateX(400px);}  
}
```

Bước 4: Thêm hàm kiểm tra hành động

```
khôi.addEventListener('webkitAnimationEnd',function(){  
    console.log('Kết thúc chuyển động');  
})
```

⇒ Console kiểm tra.

Ví dụ: sau khi kết thúc hành động trên bổ sung thêm hành động khác (cho khối đi xuống)

```
khôi.addEventListener('webkitAnimationEnd',function(){  
    console.log('Kết thúc chuyển động');  
    this.classList.add('dixuong');  
})
```

⇒ Console kiểm tra kết quả

```
.dixuong{  
    animation: xuong 1s forwards;  
}  
@keyframes xuong{  
    from{transform: translateX(400px) translateY(0);}  
    to{transform: translateX(400px) translateY(300px);}  
}
```